

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BB
TỈNH BT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST

Ngày: 25 – 02 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BB,
TỈNH BT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn A.

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Ngọc Đ.

2/ Ông Bá Đình T.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn N – Thư ký Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh BT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BB, tỉnh BT tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Thanh P – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh BT xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 20/01/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2021/HSST-QĐ ngày 03/02/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2021/HSST-QĐ ngày 25/02/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1994; Tên gọi khác: Báo hại; Nơi sinh: Tại BT; Nơi cư trú: Thôn BL, xã PRT, huyện BB, tỉnh BT; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1958. Đều ở thôn BL, xã PRT, huyện BB, tỉnh BT; Anh chị em ruột: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2000; Vợ, con: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án; Tại Bản án số 24/2019/HSST ngày 02/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh BT xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, chấp hành án phạt tù xong vào ngày 22/02/2020.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Tại Bản án số 80/2012/HSST ngày 18/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh BT xử phạt 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Tại Bản án số 01/2013/HSST ngày 10/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh BT xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong án phạt tù vào ngày 29/10/2014, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/9/2020, đến ngày 28/9/2020 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện BB.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1/ Anh Đoàn Hữu U, sinh năm 1996 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp BH, xã BT, huyện CP, tỉnh AG.

2/ Anh Trần Vũ H, sinh năm 1982 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Phường BĐ, thành phố LX, tỉnh AG.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Chị Trương Thị Bích P, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Hải Thủy, xã HN, huyện BB, tỉnh BT.

2/ Chị Nguyễn Thị Mỹ H1, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn BL, xã PRT, huyện BB, tỉnh BT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/9/2020, Đội Cảnh sát kinh tế-ma túy Công an huyện BB phối hợp với Công an xã PRT tiến hành kiểm tra phòng trọ số 7 của nhà nghỉ Nhất Hằng thì có Nguyễn Thanh Q (tức Báo Hại), sinh ngày 21/10/1994 ở thôn BL, xã PRT, huyện BB, tỉnh BT và Trương Thị Bích P, sinh năm 1996 ở thôn Hải Thủy, xã HN, huyện BB, tỉnh BT đang thuê phòng để ở. Lực lượng Công an tiến hành kiểm tra Q thì phát hiện trong túi quần trước bên phải của Q có 01 cái bóp da màu đen, kích thước (23x9)cm, bên trong bóp có 06 bịch nhựa màu trắng (gồm: 01 bịch nhựa có kích thước (5x4)cm, 02 bịch nhựa có kích thước (3x1)cm, 02 bịch nhựa có kích thước (2,5x1)cm và 01 bịch nhựa có kích thước (2,5x0,5)cm), được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, dạng rắn, chưa xác định khối lượng. Q khai nhận đó là 06 bịch ma túy đá, Q vừa mua về cất giấu để sử dụng. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q và thu giữ, niêm phong 06 bịch nhựa nêu trên gửi đi giám định chất ma túy.

Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Thanh Q 01 cái điện thoại di động hiệu COGO màu xanh, 5.620.000 đồng và 01 sợi dây chuyền, bằng kim loại, màu trắng bạc, kích thước (58x0,5)cm; Thu giữ của Trương Thị Bích P 01 cái điện thoại OPPO màu đen và 2.717.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 1037/KLGD-PC09 ngày 23/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT, kết luận: Phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Đặng H2, Nguyễn Thanh Q, Phạm Xuân V và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã PRT. Trong phong bì có 06 bìch nhựa màu trắng (gồm: 01 bìch nhựa có kích thước (5x4)cm, 02 bìch nhựa có kích thước (3x1)cm, 02 bìch nhựa có kích thước (2,5x1)cm và 01 bìch nhựa có kích thước (2,5x0,5)cm), bên trong 06 bìch nhựa cứng đều chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M).

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 2,0768 gam; là Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh Q khai nhận: Vào khoảng 02 giờ 20 phút ngày 19/9/2020, N (không rõ nhân thân, lai lịch, là bạn của Q) điều khiển xe mô tô loại Sirius màu đỏ đen (không rõ biển số) đến khu vực đo đạc thuộc thôn BT, xã PRT gặp Q và rủ Q đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, Q đồng ý. N điều khiển xe mô tô chở Q chạy đến nhà trọ của Đoàn Hữu U (sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú: Xã BT, huyện CP, tỉnh AG) và Trần Vũ H (sinh năm 1982, hộ khẩu thường trú: Phường BD, thành phố LX, tỉnh AG) ở khu phố Xuân An 2, thị trấn CL, huyện BB đang thuê và dừng lại. N dùng 01 đoạn sắt mở ổ khóa cổng, sau đó N mở cổng ra và kêu Q đi vào mở cửa chính, thì cửa chính không khóa. Q mở cửa chính đi đến phòng ngủ của H và U, Q mở cửa phòng hé ra thì thấy 04 người đang ngủ trong phòng. Q mở cửa phòng đi vào lục soát trong cái túi quần có 01 cái ví da màu đen của Trần Vũ H, Q lấy cầm trên tay. Q tiếp tục thấy trên bàn có 01 cái ví da màu xám, 01 cái laptop và 01 cái điện thoại hiệu iphone 7. Q lấy cái ví da màu xám và cái điện thoại hiệu iphone 7 của Đoàn Hữu U rồi đi ra đưa cho N. Q định quay lại lấy cái laptop thì thấy có người trở mình nên Q không dám đi vào lấy cái laptop. N chở Q về khu vực chùa Tùng Lâm thuộc thôn BL, xã PRT, huyện BB. Tại đây, N kiểm tra thì thấy trong cái ví da màu đen có giấy tờ tùy thân và 900.000 đồng, trong cái ví da màu xám có giấy tờ tùy thân và 300.000 đồng. N lấy hết tiền và ném 02 cái ví tại đây. N đưa cho Q 1.000.000 đồng, N giữ 200.000 đồng. N tìm cách mở khóa điện thoại iphone 7 thì mở được (mật khẩu 999999). N kiểm tra điện thoại iphone 7 vừa trộm được thì phát hiện trong tài khoản ngân hàng có số dư trên 20.000.000 đồng. N chỉ cho Q mật khẩu chuyển tiền là 170196. Sau đó, N đưa điện thoại cho Q và nói Q nhờ tài khoản của ai đó chuyển tiền qua để rút, còn N đứng tại đây để chờ Q đưa điện thoại iphone 7. Q cầm điện thoại đi về nhà nghỉ Nhất Hằng, Q gặp hỏi Nguyễn Thị Mỹ H1, sinh năm 1985 ở thôn BL, xã PRT, huyện BB (là chủ nhà nghỉ Nhất Hằng) có số tài khoản ngân hàng không để Q chuyển tiền trả tiền phòng Q và P đang thuê ở thì chị H1 hỏi tiền này ở đâu. Q trả lời là tiền chơi game thắng được nên H1 đồng ý. Q dùng điện thoại iphone 7 trộm được chuyển sang tài khoản của chị H1 (Tài khoản số 050028513353) số tiền 20.000.000 đồng. Sau khi trừ tiền thuê nhà nghỉ là 2.000.000 đồng, H1 đưa lại tiền mặt cho Q 18.000.000 đồng. Đến khoảng 7

giờ 00 phút cùng ngày 19/9/2020, Q đem điện thoại đến khu vực chùa Tùng Lâm đưa cho N sử dụng và quay lại nhà nghỉ Nhất Hằng với P. Khoảng 08 giờ ngày 19/9/2020, Q đưa cho P 5.000.000 đồng, P hỏi tiền ở đâu thì Q trả lời “hỏi làm gì” nên P không hỏi nữa và lấy số tiền 5.000.000 đồng.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày 19/9/2020, Q mượn xe của người thân (không nhớ biển số) chạy xuống khu vực nhà máy nước đá thuộc khu phố Song Thanh, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi còn ma túy không. Người thanh niên trả lời còn 2.500.000 đồng ma túy đá, lấy không? Q đồng ý lấy. Q lấy ma túy vừa mua bỏ vào ví bọc vào túi quần chạy về đến khu vực đo đạc đánh bạc thua 2.880.000 đồng, Q không đánh bạc nữa, đi về nhà nghỉ Nhất Hằng. Sau đó, Q và P cùng nhau sử dụng ma túy. Đến 19 giờ 30 phút ngày 19/9/2020 thì bị Công an bắt quả tang Q đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 19/9/2020, Đoàn Hữu U và Trần Vũ H ngủ dậy phát hiện bị mất tài sản nên làm đơn báo mất tài sản gửi đến Công an huyện BB.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 85/2020/HĐĐG-TTHS ngày 03/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện BB, kết luận: Điện thoại di động cảm ứng hiệu Iphone 7 plus, dung lượng bộ nhớ trong 32GB, mua vào ngày 22/8/2020 bị trộm vào ngày 19/9/2020, Nguyên giá: 8.610.000 đồng/cái, số lượng: 01 cái, tỷ lệ sử dụng còn lại: 80%, thành tiền: 6.888.000 đồng.

Nguyễn Thanh Q khai đã sử dụng số tiền 19.000.000 đồng như sau: đưa cho P 5.000.000 đồng, mua ma túy 2.500.00 đồng, mua card điện thoại 3.000.000 đồng, chơi đánh bạc thua 2.880.000 đồng, số tiền còn lại bị Công an thu giữ là 5.620.000 đồng.

Trương Thị Mỹ Phương khai đã sử dụng 5.000.000 đồng Q đưa vào việc cá nhân hết 1.513.000 đồng, mua cho Q 01 sợi dây chuyền bạc giá 770.000 đồng, số còn lại 2.717.000 đồng bị Công an thu giữ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm tang vật là 01 cái ví da màu đen và 01 cái ví da màu xám nhưng không tìm được.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh người tên N và người bán ma túy cho Q nhưng chưa xác minh được. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của P, Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Công an xã HN, huyện BB xử lý hành chính là đúng quy định.

Đối với Nguyễn Thị Mỹ H1 cho số tài khoản để Q chuyển tiền nhưng H1 không biết đây là tài sản do Q trộm cắp mà có; H1 cho Q và P thuê phòng trọ không biết Q và P tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với H1 là phù hợp. Cơ quan điều tra có công văn đề nghị Công an xã PRT xử lý vi phạm hành chính đối với H1 là đúng quy định.

Về tang, vật chứng của vụ án:

Đối với 06 bìch nhựa đã cắt 01 đầu gồm: 01 bìch nhựa có kích thước (5x4)cm, 02 bìch nhựa có kích thước (3x1)cm, 02 bìch nhựa có kích thước (2,5x1)cm và 01 bìch nhựa có kích thước (2,5x0,5)cm và 1,8827 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1037, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự -Công an tỉnh BT; 01 cái bóp da màu đen, kích thước (23x9)cm; 01 cái điện thoại di động hiệu COGO màu xanh, 01 cái điện thoại OPPO màu đen sẽ chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 8.337.000 đồng, Cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB theo giấy nộp ngày 30/11/2020 và 01 sợi dây chuyền, bằng kim loại, màu trắng bạc, kích thước (58x0,5)cm, Cơ quan điều tra đã gửi vào kho bạc nhà nước BB theo biên bản giao nhận ngày 30/11/2020 sẽ tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

Cơ quan điều tra đã ra Lệnh phong tỏa tài khoản số tiền 20.000.000 đồng trong tài khoản của Nguyễn Thị Mỹ H1 để xử lý theo quy định pháp luật.

Về phần dân sự: Bị hại Đoàn Hữu U yêu cầu Nguyễn Thanh Q trả lại số tiền 20.300.000 đồng và giá trị cái điện thoại iphone 7 trị giá 6.888.000 đồng. Trần Vũ H yêu cầu Nguyễn Thanh Q trả lại số tiền 900.000 đồng. Nguyễn Thị Mỹ H1 yêu cầu Nguyễn Thanh Q trả lại số tiền 20.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKS.BB ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BB đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q mức án từ 02 đến 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và mức án từ 12 đến 18 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là từ 03 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật cấm lưu hành là 06 bịch nhựa đã cắt 01 đầu gồm: 01 bịch nhựa có kích thước (5x4)cm, 02 bịch nhựa có kích thước (3x1)cm, 02 bịch nhựa có kích thước (2,5x1)cm và 01 bịch nhựa có kích thước (2,5x0,5)cm và 1,8827 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1037, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh BT;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 cái bóp da màu đen, kích thước (23x9)cm; 01 cái điện thoại di động hiệu COGO màu xanh là vật chứng liên quan đến vụ án.

- Trả lại cho chị Trương Thị Bích P 01 cái điện thoại OPPO màu đen do không liên quan đến vụ án.

Đối với 8.337.000 đồng, Cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB theo giấy nộp ngày 30/11/2020 và 01 sợi dây chuyền, bằng kim loại, màu trắng bạc, kích thước (58x0,5)cm sẽ được tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Cơ quan điều tra đã gửi vào kho bạc nhà nước BB theo Biên bản giao nhận ngày 30/11/2020 sẽ tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

Về phần dân sự: Buộc Nguyễn Thanh Q trả lại số tiền 20.300.000 đồng và giá trị cái điện thoại iphone 7 trị giá 6.888.000 đồng cho Đoàn Hữu U. Buộc yêu Nguyễn Thanh Q trả lại số tiền 900.000 đồng cho Trần Vũ H. Buộc Nguyễn Thanh Q trả lại số tiền 18.000.000 đồng cho Nguyễn Thị Mỹ H1.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000 đồng trong tài khoản của Nguyễn Thị Mỹ H1 để xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thanh Q không trình bày lời bào chữa, bị cáo nhất trí về lời luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện BB, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Thanh Q trình bày: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện BB, Viện kiểm sát nhân dân huyện BB, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 02 giờ 20 phút ngày 19/9/2020 tại khu phố Xuân An 2, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh BT, do Nguyễn Thanh Q trực tiếp lén lút lấy trộm của Trần Vũ H 900.000 đồng; của Đoàn Hữu U 300.000 đồng, 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus trị giá 6.888.000 đồng, sau đó dùng điện thoại hiệu iphone 7 của U chuyển khoản cho Nguyễn Thị Mỹ H1 số tiền 20.000.000 đồng của U để chiếm đoạt. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày 19/9/2020, Nguyễn Thanh Q tiếp tục thực hiện hành vi mua 2,0768 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ tang vật. Hành vi phạm tội nêu trên của Nguyễn Thanh Q rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và hành vi mua bán trái phép chất ma túy đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó, Bản cáo trạng số 13/CT-VKS.HBB ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện BB truy tố bị cáo theo khung hình phạt và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]*Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* Cho thấy, bị cáo Q có khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, sống tuân theo pháp luật, các quy tắc của cuộc sống và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Nguyễn Thanh Q bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:*

Khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q từ 02 năm tù đến 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm dẫn dắt, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy vật cấm lưu hành là 06 bịch nhựa đã cắt 01 đầu gồm: 01 bịch nhựa có kích thước (5x4)cm, 02 bịch nhựa có kích thước (3x1)cm, 02 bịch nhựa có kích thước (2,5x1)cm và 01 bịch nhựa có kích thước (2,5x0,5)cm và 1,8827 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1037, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh BT theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/01/2021.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 cái bóp da màu đen, kích thước (23x9)cm; 01 cái điện thoại di động hiệu COGO màu xanh của Nguyễn Thanh Q dùng vào việc phạm tội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/01/2021.

- Trả lại 01 cái điện thoại OPPO màu đen cho bị cáo Trương Thị Bích P theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/01/2021.

- Tiếp tục tạm giữ 01 sợi dây chuyền, bằng kim loại, màu trắng bạc, kích thước (58x0,5)cm sẽ được tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Tất cả tang, vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BB để bảo quản, xử lý theo quy định pháp luật.

Về phần dân sự:

- Đối với số tiền 20.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Thanh Q chuyển vào tài khoản của chị Nguyễn Thị Mỹ H1, sau đó chị H1 đưa cho Q số tiền 18.000.000 đồng, số tiền còn lại 2.000.000 đồng chị H1 trừ vào tiền nợ thuê phòng. Hội đồng xét xử thấy rằng, số tiền 20.000.000 đồng bị cáo Q phạm tội mà có, do vậy phải tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000 đồng trong tài khoản của Nguyễn Thị Mỹ H1 để đảm bảo việc thi hành án. Số tiền 2.000.000 đồng do Q phạm tội mà có, chị H1 lấy căn trừ vào tiền thuê phòng, số tiền này là tiền Q phạm tội mà có nên không thể lấy số tiền 2.000.000 đồng để căn trừ vào tiền thuê phòng, tiền thuê phòng của Q là việc dân sự giữa chị H1 và bị cáo Q. Nếu chị H1 thấy quyền và lợi ích hợp pháp của

mình bị xâm phạm thì có quyền khởi kiện yêu cầu bị cáo Q trả số tiền 2.000.000 đồng bằng vụ án dân sự.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 8.337.000 đồng, Cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 30/11/2020.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000 đồng trong tài khoản của Nguyễn Thị Mỹ H1 để xử lý theo quy định pháp luật.

- Buộc Nguyễn Thanh Q trả lại số tiền 20.300.000 đồng và giá trị cái điện thoại iphone 7 trị giá 6.888.000 đồng cho Đoàn Hữu U. Buộc yêu Nguyễn Thanh Q trả lại số tiền 900.000 đồng cho Trần Vũ H. Buộc Nguyễn Thanh Q trả lại số tiền 18.000.000 đồng cho Nguyễn Thị Mỹ H1.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ vào**: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

* **Tuyên bố**: Bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* **Xử phạt**: Bị cáo Nguyễn Thanh Q 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2020.

* **Căn cứ vào**: Khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

* **Tuyên bố**: Bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

* **Xử phạt**: Bị cáo Nguyễn Thanh Q 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2020.

Tổng hợp hình phạt Nguyễn Thanh Q phải chấp hành là 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2020.

* **Biện pháp tư pháp**: Áp dụng Điểm c Khoản 01 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy vật cấm lưu hành là 06 bịch nhựa đã cắt 01 đầu gồm: 01 bịch nhựa có kích thước (5x4)cm, 02 bịch nhựa có kích thước (3x1)cm, 02 bịch nhựa có kích thước (2,5x1)cm và 01 bịch nhựa có kích thước (2,5x0,5)cm và 1,8827 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1037, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của

Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh BT theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/01/2021.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 cái bóp da màu đen, kích thước (23x9)cm; 01 cái điện thoại di động hiệu COGO màu xanh của Nguyễn Thanh Q dùng vào việc phạm tội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/01/2021.

- Trả lại 01 cái điện thoại OPPO màu đen cho bị cáo Trương Thị Bích P theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/01/2021.

- Tiếp tục tạm giữ 01 sợi dây chuyền, bằng kim loại, màu trắng bạc, kích thước (58x0,5)cm sẽ được tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Tất cả tang, vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BB.

*** Về phần trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 687, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q phải trả lại cho anh Đoàn Hữu U số tiền 20.300.000 đồng và bồi thường giá trị cái điện thoại iphone 7 trị giá 6.888.000 đồng.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q phải trả lại cho anh Trần Vũ H số tiền 900.000 đồng.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q phải trả lại cho chị Nguyễn Thị Mỹ H1 số tiền 18.000.000 đồng.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000 đồng trong tài khoản của Nguyễn Thị Mỹ H1 để xử lý theo quy định pháp luật.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 8.337.000 đồng, Cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 30/11/2020 để đảm bảo việc thi hành án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải bồi thường cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q phải nộp 1.887.550 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

* Quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm của Bị cáo, Bị hại có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/02/2021).

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BT;
- VKSND tỉnh BT;
- VKSND huyện BB;
- Công an huyện BB;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cục THADS huyện BB;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn A

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị H Tạ Văn V

Nguyễn Tuấn A